

Số: 21/QĐ-UBND

Vĩnh Thạnh Trung, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xác định khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu
Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031
trên địa bàn xã Vĩnh Thạnh Trung**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH THẠNH TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh Trung về việc thành lập Ủy ban bầu cử xã Vĩnh Thạnh Trung;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-UBBC ngày 24/12/2025 của Ủy ban bầu cử xã Vĩnh Thạnh Trung về việc ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thạnh Trung, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Trên cơ sở thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Vĩnh Thạnh Trung, cụ thể như sau:

Tổng số ấp: 19 ấp.

Tổng số khu vực bỏ phiếu: 29 khu vực.

STT	Ban nhân dân ấp	Khu vực bỏ phiếu
1	Ấp Vĩnh Quí	Số 1. Văn phòng ấp Vĩnh Quí (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11).
2	Ấp Vĩnh Phú	Số 2. Văn phòng ấp Vĩnh Phú (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10).
		Số 3. Tiểu đoàn 2, Tiểu đoàn 3 – Lữ đoàn pháo binh 6, Cụm Trinh sát QK9, Cụm Quân báo BQP: Tổ 5
3	Ấp Vĩnh Hưng	Số 4. Văn phòng ấp Vĩnh Hưng (Tổ 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24).
		Số 5. Nhà Phan Văn Ứng (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11).
4	Ấp Vĩnh Quới	Số 6. Đình thần Vĩnh Thạnh Trung (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22).
		Số 7. Trường TH “C” VTT (Tổ 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35).
5	Ấp Thạnh An	Số 8. Nhà thuốc nam (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14).
6	Ấp Bình An	Số 9. Nhà Trịnh Tấn Nguyễn (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6).
7	Ấp Thạnh Lợi	Số 10. Đình thần Bình An Thạnh Lợi (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12).
8	Ấp Vĩnh Lợi	Số 11. Văn phòng ấp Vĩnh Lợi (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15).
9	Ấp Vĩnh Bình	Số 12. Nguyễn Thị Ngọc Cẩm (Tổ 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 29, 30, 31, 32).
		Số 13. Văn phòng ấp Vĩnh Bình (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 và tổ 28).
10	Ấp Vĩnh An	Số 14. Trường THCS VTT2 (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18).

STT	Ban nhân dân ấp	Khu vực bỏ phiếu
11	Ấp Vĩnh Hoà	Số 15. Văn phòng ấp Vĩnh Hoà (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15).
12	Ấp Vĩnh Thuận	Số 16. Văn phòng ấp Vĩnh Thuận (Tổ 1, 1a, 2, 2a, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 và 34).
		Số 17. Trường Mẫu giáo VTT (điểm phụ): (Tổ 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 35, 36, 37).
		Số 18. Trung đoàn Bộ binh 892: Tổ 17
13	Ấp Mỹ Thuận	Số 19. Văn phòng ấp Mỹ Thuận (Tổ 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 và 33).
		Số 20. Nhà chú Út Sốt (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 31, 32).
		Số 21. Nhà ông Đoàn Văn Sơn (Tổ 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30).
14	Ấp Mỹ Trung	Số 22. Văn phòng ấp Mỹ Trung (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14).
15	Ấp Mỹ Lợi	Số 23. Văn phòng ấp Mỹ Lợi (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14).
16	Ấp Mỹ Hưng	Số 24. Văn phòng ấp Mỹ Hưng (Tổ 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20).
		Số 25. Nhà Phạm Hồng Thái (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11).
17	Ấp Mỹ Quý	Số 26. Văn phòng ấp Mỹ Quý (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9).
18	Ấp Mỹ An	Số 27. Nhà Đoàn Văn Tân (Tổ 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và 20, 21).
		Số 28. Văn phòng ấp Mỹ An (Tổ 1, 2, 3, 4, 5 và 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30).
19	Ấp Mỹ Phước	Số 29. Văn phòng ấp Mỹ Phước (Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9).

STT	Ban nhân dân ấp	Khu vực bỏ phiếu
	Tổng số:	29 khu vực bỏ phiếu

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; trưởng các ấp và các khu vực bỏ phiếu được xác định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBBC xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQ xã;
- Thành viên các Ban bầu cử xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trà Bảo Khương